

METTE NORGAARD

Truyện cổ Andersen

- CẢM HỨNG & SAY MÊ -

- 
- Hãy mua sách in hợp pháp để ủng hộ các Đơn vị xuất bản và các Tác giả.
- 



METTE NORGAARD

Foreword by Stephen R. Covey

THE UGLY DUCKLING GOES TO WORK

Bí mật của
Cảm hứng
& Say mê



First News



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH

Bìa 4:

Sống trong xã hội hiện đại, nhu cầu và ham muốn của con người ngày càng tăng. Liệu danh vọng, quyền lực, tiền bạc có áp đảo niềm mơ ước, khát khao nơi sâu thẳm tâm hồn bạn? Liệu công việc có phải là niềm hứng khởi duy nhất tiếp thêm năng lượng cho bạn mỗi ngày?

Thực tế, nhiều người vì quá ham mê công việc, muốn tiến thân, quay cuồng với những hoài bão mà đánh mất niềm vui cuộc sống và sự chu toàn bốn phận trong gia đình. Giữa những thành công mà họ ao ước và những thất bại họ sợ gặp phải là sự day dứt, băn khoăn, trăn trở đến kiệt quệ.

Thông qua thế giới nhân vật của mình, nhà văn Đan Mạch vĩ đại Hans Christian Andersen đã minh họa cô đọng, hàm súc những thách thức con người gặp phải trong cuộc sống. Chính thế giới nghệ thuật ấy đã truyền cảm hứng cho không ít độc giả, để rồi nhân dịp kỷ niệm 200 năm ngày sinh Andersen, nữ tác giả Mette Norgaard một lần nữa đã tái hiện thế giới nghệ thuật cổ tích Andersen một cách tươi mới trong cuốn ***Bí mật Cảm hứng và say mê***.

Với cuốn sách này, bên cạnh việc gặp lại những câu chuyện cổ tích vui tươi, dí dỏm mà sâu sắc, bạn còn được thấy rất nhiều bài học thú vị. Tất cả góp phần truyền cảm hứng, sức mạnh và niềm say mê cho bạn; giúp bạn phát huy hơn nữa năng lực bản thân, kiến tạo một đời sống công sở đầy ý nghĩa.

MỤC LỤC

LỜI TỰA

LỜI GIỚI THIỆU

VÀI VẤN ĐỀ XUNG QUANH BẢN DỊCH MỚI

1. BỘ QUẦN ÁO MỚI CỦA HOÀNG ĐẾ

2. VỊT CON XẤU XÍ

3. CON BỌ HUNG

4. CON QUỶ Ở CỬA HÀNG TẠP HÓA

5. CÂY THÔNG

6. CHIM HỌA MI

MỘT SỐ NHẬN ĐỊNH VỀ CUỐN SÁCH

LỜI TỰA

Ngày nay, vấn đề lớn nhất mà chúng ta gặp phải ở môi trường công sở, trong thời đại toàn cầu hóa, là sự bùng nổ của mạng lưới thông tin, sự lúng túng trong việc xử lý dữ liệu. Một khi không biết đổi mới tư duy, tiếp nhận cái mới, phát huy tiềm năng sẵn có của bản thân, ta sẽ khó tránh khỏi rơi vào lạc hậu. Ngược lại, nếu nhanh nhạy, nắm bắt cơ hội kịp thời, tương lai tươi sáng sẽ mở ra trước mắt chúng ta. Thông qua thế giới truyện cổ tích của Andersen, nữ tác giả Mette Norgaard đã có những liên tưởng, so sánh, vận dụng khá tinh tế và sắc sảo các bài học vào thực tế cuộc sống. Bà đã nêu ra những vấn đề nan giải, những thách thức chúng ta thường mắc phải trong môi trường công sở, từ đó đưa ra các gợi ý khá thú vị cho việc giải quyết vấn đề.

Trước khi trình bày tỉ mỉ, tôi xin mạn phép nói đôi lời về Mette Norgaard. Trong nhiều năm qua, *Chương trình phát triển cách thức quản trị* tại trung tâm Covey, sau đó là trung tâm Franklin Covey - chuyên đào tạo các nhà lãnh đạo - rất lấy làm vinh dự khi được Mette dẫn dắt và trực tiếp giảng dạy. Bà là một trong những giảng viên có trình độ, có phương pháp dạy hiệu quả, luôn quan tâm đến học viên. Dù tiếp xúc trực tiếp, hay gián tiếp qua các công trình nghiên cứu của bà, người ta đều nhận ra rằng, những vấn đề bà đề cập có khả năng “gợi” trong họ rất nhiều điều mới mẻ, đáng suy ngẫm. Qua những vấn đề được đặt ra trong ***Truyện cổ Andersen - Cảm hứng và Say mê***, ta sẽ thấy, không chỉ là người hiểu biết sâu sắc, Mette còn là một phụ nữ thành công trong cuộc sống nhờ những hiểu biết của chính mình.

Trong cảm nhận của tôi, Mette giống như con chim họa mi nhỏ bé can đảm, thầm lặng hát những khúc hát riêng dâng tặng cho đời. Qua mỗi câu chuyện, bà đều muốn chia sẻ với độc giả niềm tin vững vàng mình có được. Bởi vậy, đôi lúc, người đọc có cảm giác như đang được nghiên cứu hành trình và những trải nghiệm của bà vậy.

Câu chuyện *Bộ quần áo mới của Hoàng đế* lấy lời đề từ rằng: “*Khi người ta tìm thấy mảnh gương cũng là lúc họ bắt đầu lạc mất tâm hồn*”. Quá đề cao “cái tôi” khiến nhiều người không để ý đến việc làm giàu cho mảnh đất tâm hồn mình. Đây là điều mà hầu như tất cả các câu chuyện được trích dẫn trong cuốn sách đều ít nhiều đề cập đến. Trên thực tế, đây cũng là điều thường thấy trong cuộc sống. Nếu thử điều tra, tôi chắc chắn bạn sẽ nhận thấy hơn 90% doanh nhân, các nhà lãnh đạo thất bại ít nhiều đều do quá xem trọng “cái tôi” cá nhân. Bên cạnh đó, vì quá quan trọng vỏ bọc bề ngoài nên họ tự đánh mất chính mình; vì lợi ích vật chất mà họ trở nên thoái hóa, biến chất.

Ở truyện *Vịt con xấu xí*, nhân vật vịt con suốt một thời gian dài phải sống trong bất hạnh, bị tẩy chay, bị đuổi ra khỏi đàn, thêm vào đó là những bất trắc liên tiếp xảy ra ở thế giới bên ngoài. Song, ở vịt con vẫn luôn ẩn chứa một nghị lực và sức mạnh tiềm tàng... Chính sức mạnh ấy đã giúp vịt con bước sang một trang đời mới.

Con bọ hung kể về một sinh vật sống nhờ vào phân chuồng, nhưng lại hoang tưởng rằng mình thông minh, tài giỏi và thuộc tầng lớp cao quý. Bọ hung không nhận thức được những hệ lụy khủng khiếp từ “cái tôi” tự mãn của mình. Chính sự kiêu căng, ngạo mạn đã đẩy nó ra khỏi đồng loại cũng như các loài vật khác.

Con quỷ ở cửa hàng tạp hóa đưa đến cho chúng ta hai mẫu người hoàn toàn trái ngược – chàng sinh viên và ông chủ tiệm tạp hóa; một người sống rất thực tế và một người luôn chìm đắm trong đồng sách vở trên căn gác nhỏ. Bên cạnh hai nhân vật này là sự xuất hiện của nhân vật thứ ba, cũng là nhân vật chứa đựng tư tưởng chính của tác phẩm: con quỷ nhỏ. Con quỷ biểu tượng cho sự day dứt chọn lựa, mà mỗi chúng ta vẫn phải đối diện trong đời sống.

Câu chuyện *Cây thông* cho thấy một đời sống bất mãn, thất vọng và vô nghĩa là điều tất yếu phải lãnh nhận đối với những kẻ không bao giờ sống trong hiện tại mà chỉ biết sống trong mộng ước, hoang tưởng.

Chim họa mi là câu chuyện cổ tích tôi thích nhất. Ở đó, ta sẽ bắt gặp những vấn đề có liên quan đến quyền lực, đến cách ứng xử giữa con người với con người, bên cạnh đó là đóng góp của nghệ thuật, của cái đẹp đích thực đối với cuộc sống.

Với sự đan xen giữa chất hài hước, dí dỏm với chất suy tư, trầm lắng, tôi tin rằng sự kết hợp giữa thế giới truyện cổ Andersen cùng những vấn đề Mette Norgaard đưa ra sẽ gợi mở cho bạn nhiều điều mới mẻ, bổ ích. Chúc các bạn luôn có được niềm vui, sự hứng khởi và say mê trong công việc cũng như trong cuộc sống!

- Tiến sĩ **Stephen R. Covey**

Tác giả *Bảy thói quen để thành đạt*.



LỜI GIỚI THIỆU

Khi giao tiếp với các nhà lãnh đạo, tôi nhận thấy có bốn mẫu người ta thường gặp trong cuộc sống, mẫu người đầu tiên là những chuyên gia có hoài bão, tài năng, làm việc hăng say và thận trọng. Mẫu người thứ hai: những người nắm rõ các biện pháp, quy luật, thói quen, và trình tự để đạt đến thành công. Mẫu người thứ ba: những người luôn tự thúc đẩy bản thân trở thành nhà quản lý, nhà lãnh đạo, người bạn đời, người mẹ, người cha tốt, người có sức khỏe và yêu thích thể thao. Ba mẫu người trên chính là cơ sở hình thành mẫu người thứ tư: những người sống vội vàng, gấp gáp, ít chịu suy ngẫm và sống với phần tuệ giác trong con người mình.

Từ những liên hệ với thực tế cuộc sống, cuốn sách này sẽ gợi mở cho bạn những lựa chọn khôn ngoan và đúng đắn, giúp bạn phát huy năng lực của bản thân tốt hơn nữa trong môi trường công sở.

Đến với *Truyện cổ Andersen - Cảm hứng và Say mê*, bạn sẽ bắt gặp ở đó chất vui tươi, dí dỏm xen lẫn chất trầm lắng, suy tư. Thay vì nghiên cứu những triết lý khô khan, khó hiểu, chúng ta sẽ bước vào thế giới cổ tích hồn nhiên, trẻ thơ với những hình ảnh thú vị, từ vịt con xấu xí đến con quỷ giống như thần lùn giữ cửa trong cửa hàng tạp hóa, từ con chim họa mi với tiếng hót du dương đến con bọ hung kiêu căng, ngạo mạn... Nói cách khác, chúng ta sẽ dùng truyện cổ tích để khám phá những điều bí ẩn cất giấu trong cuộc sống.

Sinh ra và lớn lên trên xứ sở Đan Mạch, truyện cổ Andersen đã trở thành một phần không thể thiếu đối với tuổi thơ tôi. Tôi vẫn còn nhớ mỗi buổi tối, sau khi lũ trẻ chúng tôi được tắm rửa sạch sẽ và chuẩn bị đi ngủ, cha thường lấy cuốn truyện cổ Andersen ra khỏi kệ sách và đọc cho chúng tôi nghe. Hồi đó, hai câu chuyện tôi thích nhất là *Nàng công chúa Hạt đậu* và *Chàng chăn lợn*, còn những câu chuyện khác thường làm tôi buồn bã, hoảng sợ, tinh thần xao động. Chỉ khi đã trưởng thành, tôi mới

bắt đầu hiểu rõ giá trị và ý nghĩa sâu sắc ẩn chứa trong những câu chuyện ấy. Nếu trước đó, tôi từng rơi nước mắt vì cảm thương cho cái chết của nàng tiên cá, thì giờ đây, tôi hiểu được thế nào là sự bất tử của tình yêu dâng hiến. Nếu trước đó, tôi cứ nghĩ hành vi của Claus nhỏ (*Claus nhỏ* và *Claus lớn*) là gian trá và xấu xa, thì giờ đây, tôi lại nhận ra anh chàng bé nhỏ này khôn lanh, mưu mẹo hơn cả tên bạo chúa. Tôi khám phá ra những gì mà mỗi người Đan Mạch đều hiểu rõ, rằng truyện cổ tích Andersen không chỉ dành cho trẻ thơ.

Qua thời gian, tôi thật sự say mê những sáng tác của nhà văn này. Đặc biệt, khi đi vào nghiên cứu truyện cổ Andersen, tôi mới hiểu tại sao trên đời lại có nhiều mô-típ nhân vật như ông miêu tả. Nhân vật chính diện của Andersen chân thực, đáng tin và giống nhau ở mọi thời đại. Ngược lại, nhân vật phản diện luôn là những kẻ ác, hẹp hòi, tự phụ, kiêu căng. Thông qua đó, tác giả muốn nhắn gửi đến chúng ta rằng *hãy sống an vui trong từng phút giây hiện tại và phát triển tính cách của mẫu người mà ta mong muốn hình thành*.

Thời niên thiếu, Andersen thường ngồi lắng nghe các cụ bà kể chuyện dân gian trong phòng se sợi, quay tơ. Về sau, chính những câu chuyện ấy đã truyền cảm hứng cho các truyện ngắn đầu tay của Andersen. Những tác phẩm hay nhất, đẹp nhất, có nhiều tình tiết phức tạp nhất là những tác phẩm có sự đan kết giữa chất thông thái từ truyện ngụ ngôn dân gian với sự trải nghiệm và tưởng tượng của riêng nhà văn.

Do không quen với cách viết uyên thâm của Andersen nên nhiều người đã xếp ông - một nhà văn chuyên viết cho trẻ em vào thời đại nữ hoàng Victoria - vào kiểu nhà văn có tính cách kỳ dị. Và như thế, vô hình trung họ đã tự tước bỏ sự hiểu biết sâu sắc và tính hóm hỉnh thông minh của ông. Hy vọng rằng bản dịch mới của tôi cùng với phần bàn luận trong sách sẽ đưa lại cho các bạn một cái nhìn mới mẻ về thế giới nghệ thuật truyện cổ Andersen cũng như về cuộc sống.

Cuốn sách này được chia thành sáu chương, mỗi chương chứa một câu chuyện cổ tích kinh điển của Andersen. Quý độc giả có thể đọc theo trình tự, hoặc có thể bắt đầu bằng câu chuyện mà mình cảm thấy thú vị nhất.

Ba trong sáu câu chuyện có tính chất khuyên răn (*Bộ quần áo mới của Hoàng đế*, *Chú bọ hung*, *Cây thông*) cho thấy những hệ lụy từ việc quan tâm một cách thái quá đến hình thức, lời khen ngợi, danh tiếng. Ba câu chuyện còn lại tạo nguồn cảm hứng kích thích sự hiểu biết và cảm xúc (*Vịt con xấu xí*, *Con quỷ ở tiệm tạp hóa*, *Chim họa mi*). Những câu chuyện này nêu lên vấn đề có liên quan đến niềm mơ ước, sự thăng bằng trong cuộc sống và tinh thông trong nghề nghiệp. Nhóm thứ nhất dựa vào thực tiễn và đòi hỏi phải có sự trải nghiệm; nhóm thứ hai nặng về duy lý và liên quan đến phần người bên trong. Thông qua những câu chuyện ấy, nhà văn muốn gửi đến độc giả thông điệp rằng, đừng bao giờ để mình bị lôi cuốn vào những việc làm thiếu suy nghĩ và không nên sống một cách vị kỷ, cực đoan.

Tính thực tiễn và lý tưởng sẽ đưa lại kết quả tốt nhất khi chúng bổ sung cho nhau. Sự kết hợp giữa tinh thần lãng mạn và duy lý sẽ giúp cho đời sống con người thú vị hơn rất nhiều. Tuy nhiên, ngày nay, những kỳ vọng của người khác vào ta đang có khuynh hướng áp đảo mọi ước muốn sâu sắc của ta. Thậm chí, nhiều người đã phải gạt bỏ những mong ước cá nhân, xem đó là điều phi thực tế và cảm thấy có trách nhiệm về các mục tiêu của đoàn thể hơn là chịu trách nhiệm về năng lực riêng của mình. Nếu bạn cũng đang rơi vào tình trạng như thế thì đến lúc bạn cần mang một chút khôn ngoan, một chút thông minh vào công việc của mình.

Đến với cuốn sách này, bạn có thể chọn cho mình cách đọc thư thái, chậm rãi thưởng thức từng trang. Bên cạnh đó, bạn cũng có thể chọn cách liên tưởng, suy ngẫm đối với những vấn đề được đề cập trong truyện. Nhân đây, tôi cũng muốn nói rằng, những điều bạn đúc kết từ các câu chuyện đôi lúc khác với tôi, nhưng bạn đừng lấy đó làm ngạc nhiên và thắc mắc đúng, sai. Tùy thuộc vào những trải nghiệm khác nhau,

những hoàn cảnh sống khác nhau mà cái nhìn của chúng ta về con người, về cuộc sống cũng có phần khác nhau.

Niềm đam mê của tôi là được giúp mọi người tự tin, nhạy bén hơn trong công việc, và xem công sở là nơi thể hiện năng lực tốt nhất của mình.

Hãy mang thế giới truyện cổ tích Andersen vào công sở cùng bạn. Bạn không cần kẹp sách dưới nách, đi hết hành lang này sang hành lang khác kể lại câu chuyện vịt con xấu xí, hay bọ hung kiêu căng. Đơn giản, bạn chỉ cần để những câu chuyện này truyền cảm hứng, giúp bạn vượt lên áp lực của cuộc sống, có thêm nhiều niềm vui, nhiều động lực để sáng tạo và nâng cao chất lượng đời sống công sở.

- Mette Norgaard



VÀI VẤN ĐỀ XUNG QUANH BẢN DỊCH MỚI

Trong mỗi chương, bạn sẽ tìm thấy bản dịch mới của tôi về những câu chuyện cổ tích Andersen. Bản dịch này nhằm sửa chữa những thiếu sót mà các bản dịch trước đó mắc phải. Thực tế cho thấy, nhiều chi tiết giàu tính hài hước trong truyện cổ Andersen đã bị bỏ qua trong phiên bản tiếng Anh.

Các dịch giả người Anh trước đây do không nắm vững ngôn ngữ Đan Mạch nên họ phải tìm dịch từ văn bản tiếng Đức. Để tránh những rắc rối, họ tự do sửa chữa bản thảo cho phù hợp với sự nhạy cảm dưới triều đại nữ hoàng Victoria, xóa bỏ nhiều nhận xét sắc bén, chua cay của Andersen. Nhìn chung, thách thức đối với dịch giả vẫn tiếp tục tồn tại cho đến bây giờ, dù mức độ có khác nhau. Thường thì các dịch giả đều cố gắng sao cho bản dịch của mình trôi chảy và mang hơi thở của thời hiện đại. Chẳng hạn ở ví dụ dưới đây.

Trong *Bộ quần áo mới của Hoàng Đế*, những kẻ lừa bịp giày vò nỗi sợ hãi của người ta khi khoe rằng quần áo được may bằng thứ vải đặc biệt do họ dệt nên có đặc tính kỳ lạ, những ai “*không xứng đáng với cương vị của mình hay ngu xuẩn một cách không thể cho phép được*” thì không thể nhìn thấy nó. Nguyên bản tiếng Đan Mạch, từ “*utilladelig dum*” nghĩa là “*ngu xuẩn một cách không thể cho phép được*”, khi dịch sang Anh ngữ, sắc thái rất lạ. Do đó, các dịch giả trước đây đã dùng “*ngu xuẩn không thể chấp nhận được*”, “*ngu xuẩn không thể sửa chữa được*”, “*ngu xuẩn không thể tha thứ được*”, hay “*ngu xuẩn một cách vô vọng*”. Thực tế, cụm từ “*utilladelig dum*” là một sự lựa chọn đặc sắc trong ngôn ngữ Đan Mạch. Theo tôi, sự lựa chọn kỳ lạ và có chủ ý của Andersen là cho rằng, trong cuộc sống, hầu như mỗi chúng ta đều vấp phải vài sự ngớ ngẩn *có thể cho phép được*, nhưng có những xuẩn ngốc thật sự *không thể nào cho phép được*.

Quan trọng hơn, các bản dịch tiếng Anh thậm chí có thể làm thay đổi nghĩa trong nguyên bản. Ví dụ, trong *Hans Christian Andersen toàn tập* (1974), bản dịch *Chú bọ hung* làm cho lời nói của hai chàng ếch cố chấp nghe có vẻ đơn thuần là phê phán, chỉ trích. Một con muốn biết:

“(...) Nếu chim én bay đến nhiều xứ sở xa lạ và từng đến một vùng đất có khí hậu tốt hơn vùng đất của chúng ta, nhiều mưa, và một tí gió như mong muốn - đó là chưa kể đến sương mù và sương mai lấp lánh, thì đã sao! Sống trong một cái mương cũng tốt như thế vậy! Nếu người ta không yêu quý khí hậu này, thì họ cũng không yêu quý đất nước họ.

Bản dịch chính xác hơn của tôi cho thấy những gì con ếch kia thật sự muốn biết là:

“(...) Nếu chim én bay đi khắp nơi, và một trong những chuyến vượt hải ngoại, chúng tìm thấy một nơi có khí hậu tốt hơn ở đây - làn gió mát đến thế, thời tiết ẩm ướt đến thế ! Điều này cũng giống như ta đang ngâm mình trong một con mương ướt! Nếu điều đó không làm chúng vui sướng, thì chắc chắn chúng không yêu quê hương mình !”

Bản dịch thứ hai chính xác hơn, cho thấy cách Andersen sắp xếp ý tưởng để chúng ta thật sự cảm nhận làn gió mát và cái lạnh ẩm ướt của buổi sương mai. Nhưng cái đặc biệt ở đây là sắc thái khác nhau về ngữ nghĩa của từ “*chắc chắn*”, không có từ đó thì câu này chỉ diễn tả sự quan sát chứ không cho thấy bản tính tự cao tự đại được Andersen cố ý ghép vào.

Mục đích của tôi trong bản dịch mới này là muốn giữ được văn phong riêng của Andersen và chọn lựa cách diễn đạt thích hợp nhất với văn bản gốc. Do vậy, đôi khi bạn sẽ bắt gặp một cách diễn đạt nào đó rất lạ, thậm chí có vẻ hơi lủng túng, vụng về, nhưng đó chính là dụng ý của tôi. Hy vọng rằng, cuốn sách sẽ đưa đến cho bạn một chút hứng thú và những kinh nghiệm thực tế cần thiết trong công việc cũng như trong cuộc sống.

- Mette Norgaard

*“Tôi sẽ bay đến và hát cho Người nghe,
để cõ lòng Người hân hoan,
chìm đắm trong trầm tư suy nghĩ.”*

- Hans Christian Adersen, *Chim họa mi.*

Thư Viện © Online

BỘ QUẦN ÁO MỚI CỦA HOÀNG ĐẾ

*Công việc giúp cuộc sống của chúng ta
thêm năng động, nhưng nó cũng
có thể giết chết chúng ta.*

VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

“Ngày xưa, có một vị hoàng đế thích quần áo đẹp đến nỗi ngài sẵn sàng chi không tiếc tay cho việc ăn mặc”. Với cách mở đầu này, tác phẩm cuốn hút người đọc vào một thế giới phù hoa nhưng không kém phần xuẩn ngốc của các nhân vật trong truyện.

Khi viết *Bộ quần áo mới của Hoàng đế*, Andersen không nhằm phê phán việc trau chuốt vẻ bề ngoài mà điều ông công kích chính là lối sống giả dối, màu mè, thái độ kiêu căng của những kẻ luôn tỏ vẻ ta đây. Tác phẩm được xuất bản năm 1837, nằm trong cuốn truyện cổ tích thứ ba của Andersen, cùng với truyện *Cô gái mình người đuôi cá*.

Trước đó, khi hai cuốn truyện cổ tích đầu tiên của Andersen ra đời, chúng đã được bạn đọc đón nhận nồng nhiệt. Đến quyển thứ ba, trong lời giới thiệu, tác giả viết: “Người ta cho rằng truyện cổ tích là thể loại chẳng có gì đặc sắc và khuyên tôi đừng theo đuổi nó. Nhưng một nhà thơ luôn nghèo khổ trên đất nước của mình. Do đó, sự nổi tiếng là con chim vàng mà anh ta phải đuổi bắt! Thời gian sẽ chứng minh tôi có bắt được con chim vàng đó hay không”.

Thật vậy, thời gian đã chứng minh, không chỉ sáng tạo ra một thể loại văn học mới, Andersen còn tạo ra một phong cách mới, đem lại cho văn chương Đan Mạch những tác phẩm bất hủ.

Bộ quần áo mới của Hoàng đế lấy cảm hứng từ tác phẩm của một nhà văn Tây Ban Nha - Infante Don Juan Manuel thế kỷ thứ XIV, trích trong tuyển tập truyện cổ tích *El Conde Lucanor* (xuất bản năm 1335). Tuyển tập này gồm rất nhiều truyện thú vị được viết dựa trên những câu chuyện của người Do Thái và Ai Cập cổ.

Vào thời Trung Cổ, vận mệnh của con người được quyết định bởi nguồn gốc và dòng dõi chứ không phải bởi đức hạnh hay phẩm chất. Do đó, người ta kể lại rằng,

những kẻ lừa đảo đã lợi dụng, đưa ra một “tấm vải ảo” và cho rằng người nào không nhìn thấy tấm vải đó thì không hề nghĩ đến cha mình. Họ sẽ bị xem là đứa con ngoài giá thú và sẽ bị tước hết tên tuổi, địa vị, cả quyền thừa kế.

Nhà vua rất ủng hộ quy định này, bởi khi ai đó bị xem là con hoang thì tất cả tài sản của họ sẽ bị tịch thu và sung vào công quỹ của hoàng gia. Nhưng ngược lại, ngài cũng vô cùng lo lắng khi thay vì nhận được của cải từ trên trời rơi xuống, ngài có thể mất ngai vàng một cách dễ dàng do không thấy tấm vải, có nghĩa là ngài không phải là người thừa kế hợp pháp của vương quốc.

Cuối cùng, một người Châu Phi hoặc không biết, hoặc không quan tâm về dòng dõi cha mình, đã nói cho vua biết ngài hoàn toàn trần truồng. Ngay khi nhà vua nhận ra sự ngu xuẩn của mình, mọi người đổ xô tìm bắt những kẻ lừa đảo, nhưng chúng đã cao chạy xa bay.

Lấy cảm hứng từ tích truyện cổ này, Andersen đã viết lên *Bộ quần áo của vị Hoàng đế* với một giọng điệu và hơi hướng riêng của thời đại.

BỘ QUẦN ÁO MỚI CỦA HOÀNG ĐẾ

Ngày xưa, có một vị hoàng đế thích quần áo đẹp đến nỗi ngài sẵn sàng chi không tiếc tay cho việc ăn mặc. Vị hoàng đế ấy chẳng ngó ngàng gì đến việc triều chính, cũng chẳng màng đến những thú vui khác. Mỗi giờ, ngài lại thay một bộ quần áo mới. Người ta thường nói *“Hoàng đế đang lâm triều”*, nhưng đối với vị vua này thì phải nói là: *“Hoàng đế đang trong tủ áo”*.

Kinh thành nơi đức vua sinh sống rất nguy nga, tráng lệ. Ngày nào cũng có đông đảo du khách ghé qua. Một ngày kia, hai kẻ lạ mặt xuất hiện. Chúng tự xưng là thợ dệt, có thể dệt ra một thứ vải tuyệt đẹp. Quần áo được may bằng thứ vải đó có đặc tính kỳ lạ là người nào không làm tròn bốn phận hoặc ngu xuẩn thì không thể nhìn thấy nó, dù đứng rất gần.

“Đó sẽ là bộ quần áo tuyệt vời!”, Hoàng đế thầm nghĩ, *“Mặc nó, ta sẽ biết được trong đám quần thần của ta, kẻ nào không làm tròn bốn phận. Ta sẽ phân biệt được đâu là người tài giỏi và đâu là kẻ ngốc nghếch! Đúng vậy, ta cần có bộ quần áo như vậy ngay lập tức!”*. Vị vua ban thưởng cho hai tên thợ dệt rất nhiều vàng bạc, châu báu và yêu cầu chúng bắt tay ngay vào công việc.

Chúng bày ra hai khung cửi rồi ngồi vào ra vẻ như đang dệt vải, nhưng tuyệt nhiên chẳng có bất cứ thứ gì trên khung cửi. Chúng đòi bằng được loại tơ đẹp nhất, thứ vàng quý nhất. Có được rồi, chúng nhét tất cả vào túi riêng và giả vờ làm việc bên khung cửi cho đến tận khuya.

Đức vua nóng lòng muốn biết công việc của hai tên thợ dệt đến đâu, nhưng khi nhớ đến đặc tính kỳ lạ của tấm vải, tự nhiên ngài đâm ngại. Ngài bèn phái thừa tướng đến xem trước. *“Ông ta có thể đánh giá chính xác tấm vải trông như thế nào vì ông là người thông minh và không ai dám đương chức vụ giỏi hơn ông ta!”*, Đức vua thầm nghĩ.

Vị thừa tướng ngậy thơ được cử đến gian phòng lớn - nơi hai tên thợ dệt đang làm việc.

“Lạy Chúa!”, lão giường to đôi mắt, tự nhủ, *“Ta chẳng thấy gì cả!”*. Nhưng may mà lão kìm lại được, không thốt thành lời.

Hai kẻ lừa đảo mời vị quan đến gần, chỉ vào khung cửu trống không và hỏi xem ngài thấy hoa văn, màu sắc trên tấm vải có đẹp hay không. Lão thừa tướng đáng thương cứ giường to cặp mắt mà không thấy gì. Lão thầm nghĩ: *“Trời ơi, chẳng lẽ ta lại là một kẻ xuẩn ngốc? Hay ta không có năng lực đảm đương chức vụ của mình? Không! Tốt nhất ta không nên thú nhận là ta chẳng thấy tấm vải đó!”*.

- À, ngài không có nhận xét gì sao? - Một trong hai tên thợ dệt lên tiếng hỏi.

- Ồ, nó đẹp lắm, đường nét rất tinh tế! - Lão thừa tướng vội trả lời, vội ngẩng ngó qua cặp kính. - Hoa văn và màu sắc mới đẹp làm sao! Đúng vậy, ta sẽ về tâu với Đức vua là ta rất hài lòng!

- Chúng tôi rất vui khi nghe ngài nói thế! - Hai tên trả lời rồi huyền thuyên mô tả đủ loại màu sắc và hoa văn có trên đời được dệt trên tấm vải.

Lão thừa tướng lắng nghe như nuốt từng lời để còn về thuật lại cho Hoàng đế.

Lợi dụng cơ hội, hai tên thợ dệt lại xin thêm tiền, vàng, tơ sợi để chi phí vào việc dệt vải. Sau đó, chúng vội tiếp tục say sưa làm việc bên khung cửu. Chẳng bao lâu sau, nhà vua lại cử một viên đại thần khác đến xem vải được dệt như thế nào, và khi nào thì xong. Giống như vị thừa tướng, viên đại thần ngẩng ngó, nhưng ông ta cũng chẳng thấy gì ngoài khung cửu trống không.

- Thưa, tấm vải đẹp không ạ? - Hai tên thợ chỉ vào tấm vải, giải thích từng đường chỉ, từng hoa văn rằng nó mềm mại như thế nào và tinh tế ra sao.

“Ta đâu có ngu dốt đâu!”, viên đại thần hoang mang nghĩ, *“Như vậy chắc ta không có năng lực xử lý công việc rồi. Nhưng dù sao cũng không nên để lộ điều này”*.

Nghĩ vậy, hần bèn hết lời ca tụng tấm vải trong tưởng tượng và quả quyết rằng rất thích màu sắc cùng những hoa văn trên đó. Trở về gặp Hoàng đế, viên quan kính cẩn tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, quả thật không gì sánh bằng!

Khấp kinh thành xôn xao bàn tán về tấm vải diệu kỳ.

Không đành lòng được, Đức vua muốn đích thân đến ngắm tấm vải khi nó vẫn còn trên khung cửi. Cùng với đoàn tùy tùng và các cận thần được tuyển chọn, trong đó có cả quan thừa tướng và viên đại thần, ngài đến thăm hai kẻ mạo danh quý quyết đang ra vẻ mải mê dệt với tốc độ khấn trương mà không có sợi chỉ nào trên khung.

- Tấm vải thật tuyệt phải không ạ? - Hai đại quan ngậy thơ lên tiếng. - Bệ hạ nhìn xem này, hoa văn và màu sắc... tất cả đều lộng lẫy làm sao! - Họ chỉ vào khung cửi rỗng và tưởng tượng như mọi người đều nhìn thấy.

“Quái, thế là thế nào? Ta chẳng thấy gì cả!”, Hoàng đế kinh ngạc, thầm nghĩ, “Chẳng lẽ ta lại là một vị vua ngu xuẩn ư? Hay ta không có tài đức để làm bậc minh quân? Nếu đúng như vậy thì thật khủng khiếp!”.

Nhưng rất nhanh, nhà vua đáp:

- Ô, đẹp! Đẹp lắm! Thật là chuẩn mực!

Rồi ngài gật gù ra về hài lòng, ngắm nghía khung cửi mà không dám thú nhận sự thật. Cả đoàn tùy tùng xúm lại xem, dù chẳng thấy gì nhưng họ vẫn xuýt xoa, phụ họa: *“Ồ, thật là tuyệt!”*. Đám nịnh thần khuyển nhà vua nên mặc bộ quần áo mới được may bằng thứ vải lộng lẫy này trong ngày lễ rước thần sắp tới. *“Thật xuất sắc! Thật tuyệt vời! Thật lộng lẫy!”*, những lời tán dương như thế được truyền từ miệng người này sang người khác. Ai cũng ra vẻ cực kỳ hài lòng. Nhà vua liền ban cho hai tên thợ dệt danh hiệu *“Hiệp sĩ dệt vải”*.

Suốt đêm, trước ngày lễ rước thần, người ta thấy hai tên thợ dệt lăng xăng cắt may, khâu đính để hoàn tất bộ quần áo mới cho nhà vua. Họ vờ dỡ tấm vải ra khỏi

khung cửi, dùng kéo lớn cắt vào không khí, khâu bằng những cây kim không xỏ chỉ... Cuối cùng, họ tuyên bố:

- Nhìn này, bộ quần áo đã may xong!

Hoàng đế cùng các quan đại thần đến, ai cũng có vẻ mặt oai nghiêm, cung cách chững chạc. Hai tên lừa bịp vờ giơ tay lên không như đang nâng đỡ bộ quần áo, kính cẩn nghiêng mình tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, đây là quần ống túm. Đây là áo. Còn đây là chiếc áo choàng! Bộ quần áo này nhẹ như tơ! Bệ hạ mặc vào sẽ có cảm giác như không có gì trên người, nhưng đó cũng là một trong những đặc tính quý giá của tấm vải!

- Đúng đấy ạ! - Các đại quan cùng xướng họa, tuy họ chẳng thấy gì, mà thật ra cũng chẳng có gì để thấy.

- Muôn tâu Hoàng thượng, cúi xin ngài cởi quần áo và đứng trước gương lớn để chúng thần mặc quần áo mới cho ngài!

Hoàng đế cởi hết long bào, hai kẻ lừa đảo làm bộ như mặc từng cái cho ngài, rồi vòng tay quanh thân ngài như đang thắt đai lưng. Hoàng đế xoay người ngấm ngĩa trước gương.

- Hoàng thượng vạn tuế! Bộ quần áo mới vừa vận với bệ hạ làm sao! Nó rất hợp với bệ hạ! - Bọn nịnh thần đồng thanh tâu lớn. - Hoa văn thật tinh tế, màu sắc thật tuyệt vời! Đúng là bộ quần áo quý giá!

- Muôn tâu bệ hạ, long tán đã đến. Các đại thần đang chờ Hoàng thượng bên ngoài để cùng đi rước thần. - Quan trưởng lễ báo tin.

- Ta đã sẵn sàng! - Đức vua đáp.

Trước khi đi ra, ngài không quên hỏi lại:

- Các khanh xem nó có vừa với ta không?.

Đoạn, ngài xoay thêm một vòng trước gương, như thể đang ngắm một bộ quần áo lộng lẫy.

Các quan thị vệ khom người, với tay sát đất, làm như đang nâng đuôi áo choàng, rồi vừa đi vừa đỡ vật vô hình đó lên, chẳng để lộ cho ai biết là mình không nhìn thấy gì!

Hoàng đế bước đi trong buổi lễ, dưới long tán lộng lẫy. Thần dân đứng dọc hai bên đường, bên bậu cửa sổ, trầm trồ khen ngợi:

- Hoàng thượng vạn tuế! Bộ quần áo mới thật lộng lẫy! Nhìn đuôi áo choàng kìa, mới đẹp làm sao! Bệ hạ mặc vừa vặn quá!

Không ai tỏ vẻ mình không nhìn thấy gì. Họ sợ bị người khác xem là bất tài, ngu xuẩn. Chưa có bộ quần áo mới nào của nhà vua được mọi người tán tụng nhiều đến vậy. Nhưng rồi, từ một góc nào đó, một đứa bé thốt lên:

- Nhìn kìa, đức vua trần truồng!

Đám đông im bật. Sau đó, bắt đầu có những tiếng xầm xì nhỏ to:

- Hoàng thượng không mặc gì hết! Có một thằng bé nói như vậy!

“Hoàng thượng không mặc gì hết! Hoàng thượng không mặc gì hết!...”, lời bàn tán mỗi lúc một lớn.

Hoàng đế chợt rùng mình, choáng váng vì ngài thấy hình như họ nói đúng. Nhưng ngài nghĩ: *“Ta phải tiến hành cho xong nghi thức của buổi lễ đã”*. Vì vậy, nhà vua tiếp tục rảo bước, khuôn mặt thậm chí càng cố lộ vẻ tự hào. Đám tùy tùng theo sau không biểu lộ một chút cảm xúc, tay vẫn nâng đuôi chiếc áo choàng tưởng tượng.

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

MẶT TRÁI CỦA SỰ HÒA NHẬP

Có thể thấy, vấn đề lớn nhất mà câu chuyện *Bộ quần áo mới của Hoàng Đế* chuyển tải đó là: Thay vì tin tưởng vào phán đoán của bản thân, người ta lại chạy theo những lời ngon ngọt, phỉnh nịnh của kẻ khác. Bên cạnh đó, vì hèn nhát, sợ hãi mà nhiều người đã không dám lên tiếng phát biểu suy nghĩ của mình.

Trong cả hai trường hợp, cách khắc phục duy nhất là phải mạnh dạn và thẳng thắn đối diện với sự thật, can đảm nói lên suy nghĩ của bản thân. Tất nhiên, nói thì có vẻ đơn giản, nhưng thực hiện được nó không phải chuyện dễ. Bản chất con người về mặt di truyền học luôn được gia cố để tránh bị loại ra khỏi cộng đồng. Để tồn tại, từ xưa, người ta đã biết liên kết với nhau, tương trợ lẫn nhau. Khi một người nào đó bị tẩy chay, cũng có nghĩa anh ta bị tước bỏ nhân thân và cuộc sống. Muốn tránh bi kịch ấy, người ta cần có quan hệ đồng sự, cộng tác, hòa nhập với nhau. Đó cũng là lẽ tự nhiên.

Sống hòa nhập trong một nhóm, một tập đoàn hay trong một nền văn hóa nào đó nghĩa là phải tuân thủ mọi quy tắc, luật lệ và quan điểm chung. Ngay từ thời niên thiếu, chúng ta không ai lại muốn mình bị tách biệt với mọi người. Hãy thử lắng nghe tâm sự của một đứa trẻ bị bạn bè tách khỏi nhóm chơi, hoặc để ý sự hờn dỗi của cậu thiếu niên khi không được bạn bè mời đến dự tiệc, bạn sẽ thấy đó là những cảm xúc ít nhiều mình từng trải qua. Điều này cũng tương tự cảm giác nhói lòng khi bạn bị gạt ra rìa một cuộc họp quan trọng vậy.

Gần đây, qua nghiên cứu bằng phương pháp nội soi cắt lớp não, các nhà khoa học nhận thấy, tổn thương do cảm giác bị loại trừ cũng nghiêm trọng như nỗi đau thể xác. Một thí nghiệm được thực hiện như sau: Người ta cho ba đối tượng tham gia tung bóng ảo cho nhau trong trò chơi điện tử (một người chơi thật và hai người chơi ảo). Sau ít

phút, chỉ có hai người chơi ảo tung bóng cho nhau. Khi đối tượng thật nhận ra mình bị loại khỏi cuộc chơi, scan cắt lớp não cho thấy một số vùng trong bộ não bị hoạt hóa. Nó thật sự bị tổn thương!

Để tránh bị tổn thương, mỗi người cần phải thích nghi và hòa nhập với cộng đồng mình. Điều này tùy thuộc sự hiểu biết sâu sắc của mỗi người, nền văn hóa họ đang sống, tính thích nghi với các quy luật đề ra và cách thức cân bằng cuộc sống. Trong khi các chuẩn mực xã hội luôn biến đổi thì hai mô hình cơ bản vẫn tồn tại, đó là: một số nền văn hóa đẩy mạnh nhu cầu hợp tác, phát triển quan hệ bền vững; một số khác lại nhấn mạnh nhu cầu thu tóm, cạnh tranh để đạt thành tích cao nhất.

Văn hóa truyền thống có khuynh hướng ủng hộ quan hệ cộng đồng hơn là thành tích cá nhân. Người Nhật từng có câu ngạn ngữ nổi tiếng *“Bất cứ cây đình nào nhô lên sẽ nhanh chóng bị búa đập xuống”*, có lẽ cũng xuất phát từ khuynh hướng trên.

Ở quê tôi - Bắc Đan Mạch, sự tôn kính không mua được bằng tiền, mà nó có được nhờ bản tính chính trực, lòng trung thành, và những việc bạn làm. Thái độ khiêm tốn, nhã nhặn được chúng tôi xem là đức hạnh. Tinh thần đoàn kết cộng đồng được chúng tôi rất đề cao.

Nhưng, khi đến Los Angeles làm việc, tôi nhận thấy những khác biệt rất lớn. Nền văn hóa hiện đại ở các đô thị có khuynh hướng ủng hộ các cá nhân vượt trội. Các mối quan hệ dường như bị xem là tạm thời, mức thu nhập mới là điều khiến người ta quan tâm. Việc chạy đua với mức thu nhập đang thống lĩnh cuộc sống hiện đại. Ngày nay, để không bị mặc cảm là người lạc loài, khác với cộng đồng của mình, người ta cố sắm cho mình đầy đủ mọi phương tiện vật chất (truyền hình, di động, máy vi tính, thể dục dụng cụ...); mua các mặt hàng công nghệ cao; tổ chức những kỳ nghỉ sang trọng v.v.

Không có gì sai trái khi chúng ta áp dụng nhiều biện pháp để sống hòa nhập với mọi người. Tuy nhiên, điều đáng nói là để có được điều đó, không ít người đã bất chấp mọi cách thức, sẵn sàng hành xử trái với lương tâm. Khi một người nào đó quá đề cao

lợi ích cá nhân, họ sẽ trở nên thực dụng, luôn tìm mọi cách để đạt mục đích. Các mối quan hệ lúc này sẽ bị biến thành phương tiện, thành bàn đạp để họ vươn đến mục tiêu. Vì muốn lấy lòng kẻ mạnh, họ sẵn sàng nịnh nọt, khúm núm, xun xoe, bợ đỡ. Đây chính là mặt trái của vấn đề. Lúc này, việc tìm kiếm sự hòa nhập sẽ trở thành xuẩn ngốc, lỗ bịch.

Nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên thường là do sợ hãi, hoặc muốn tránh rủi ro.

Khó khăn về tài chính cũng khiến nhiều người tự ti. Nợ nần hoặc khó khăn trong công việc đặt họ vào tư thế luôn luôn phòng thủ. Trước uy lực của kẻ mạnh, họ im lặng xuôi theo và bỏ qua quan điểm của mình. Điều này cũng tương tự các nhân vật trong truyện, dù chẳng kẻ nào nhìn thấy bộ quần áo mới của hoàng đế, nhưng nỗi lo bị loại trừ khiến họ dối lừa nhau, dối lừa bản thân.

Trong môi trường công sở, bạn sẽ thường xuyên phải đối phó với tình trạng bị công kích. Nếu bạn lên tiếng: *“Tôi thấy chiến lược mới chẳng có gì là hay, chẳng thể hứa hẹn một kết quả tốt đẹp”*; nếu bạn không vỗ tay tán thưởng cách sắp xếp lại cơ cấu tổ chức, trong khi mọi người hưởng ứng nhiệt tình... liệu bạn có dám chắc mình sẽ không bị quy chụp là kẻ không đủ năng lực, không đảm nhiệm tốt vai trò hay không? *Ghét những kẻ trái với mình* – đó là tâm lý chung thường thấy ở con người. Bởi vậy, nhiều người đã chọn giải pháp an toàn là luôn nói những lời lẽ thích hợp với đám đông, ngay cả khi suy nghĩ của mình hoàn toàn trái ngược.

Thỏa hiệp là lựa chọn của không ít người khi cho rằng, thủ trưởng và những người có địa vị cao hơn khống chế sự nghiệp của họ. Họ tin rằng nếu tuân theo các quy định cấp trên đề ra, họ sẽ được khen thưởng và tiến thân. Dần dần, họ tự đánh mất tiếng nói cá nhân, tính năng động và sáng tạo trong công việc.

Phục tùng cấp trên một cách thái quá, đây là một trong những điểm yếu nhiều người mắc phải. Vì sợ suy nghĩ của mình khác với cấp trên, sợ cấp trên trù dập, sợ sự

nghiệp sẽ bị chấm dứt... họ đã chọn cách im lặng và tuân thủ mọi nguyên tắc của người quản lý, mặc cho đó là những nguyên tắc hết sức vô lý.

“*Nợ nần đục khoét lòng can đảm*”, đó là câu nói nổi tiếng của Pam Walsh - người hướng dẫn chọn nghề cho lứa tuổi trung niên. Quả vậy, chỉ khi nào ta dám đối diện với nỗi sợ và biết cách đối phó với nó, ta mới có khả năng chịu đựng được “áp lực của đám đông”, đồng thời trở nên mạnh mẽ, quyết đoán hơn.

NHỮNG CHIẾC MẶT NẠ

“Không ai tỏ vẻ mình không nhìn thấy gì.

Họ sợ bị người khác xem là bất tài, ngu xuẩn.”

Mỗi người chỉ có một khuôn mặt thật cho mình. Nhưng phủ ngoài khuôn mặt thật ấy có thể là những tấm mặt nạ khác nhau. Điều này cũng tương tự vai diễn của các nhân vật trong truyện. Họ che đậy rất thành công sự thật để nói những điều người khác mong chờ.

Đóng nhiều vai khác nhau đôi lúc khiến cuộc sống thêm thú vị. Nhưng, nếu cứ núp mình trong những vai diễn ấy từ ngày này sang ngày khác, bạn sẽ trở nên *nhập vai*. Nguy hại hơn, nó sẽ trở nên thao túng, nắm quyền kiểm soát bạn, khiến bạn tự đánh mất con người thật của mình.

Một trong những người bạn của tôi kể lại, có lần cô ấy nói chuyện với một vị phó giám đốc từng làm cùng tập đoàn, ông ta nói rằng, ông cảm thấy tổn thương khi không còn được mời tham dự những sự kiện mà trước đây ông vẫn có mặt. Vốn tính bộc trực, cô bạn tôi đáp: “*Tại sao phải tổn thương? Trước đây, người ta không mời ông, họ chỉ mời chức vụ của ông mà thôi*”.

Thật vậy, nhầm lẫn giữa bản chất với chức vụ đang nắm giữ và vai trò đang thể hiện là điều thường gặp ở nhiều người. Đằng sau những vai ta sắm là cái bản ngã cùng những suy nghĩ, cảm xúc, cách chọn lựa của riêng ta. Khi “cái tôi” cá nhân càng mạnh mẽ, ta càng trở nên tự chủ, có những quyết định đúng đắn và tuân thủ kỷ luật tốt hơn. Thí dụ, trong một cuộc họp, mọi người - từ ban lãnh đạo đến các nhân viên - đều say sưa ca ngợi một cuốn sách mới nào đó, chỉ có bạn là thấy cuốn sách ấy chẳng có gì hay ho, hấp dẫn cả. Nhưng, liệu bạn có dám đứng lên nói ra suy nghĩ của mình, hay chỉ im lặng, nhất trí với số đông? Đây cũng là một trong những ý nghĩa câu chuyện muốn hướng đến. Từ vị thừa tướng đến quan cận thần, nhất lượt đều chọn sự an toàn thay cho lòng trung thực. Họ không còn đảm nhiệm tốt vai trò của mình: những cận thần đáng tin cậy của Hoàng đế.

KIỂM CHẾ “CÁI TÔI”

“Mỗi giờ, ngài lại thay một bộ quần áo mới.”

Nhân vật Hoàng đế trong câu chuyện là một thí dụ tiêu biểu. Vì cực kỳ thích quần áo đẹp nên ngài sẵn sàng tiêu pha không tiếc tay cho việc ăn diện. Đây là một trong những dấu hiệu của “cái tôi” không biết kiểm chế. Và, kịch tính hơn, trước lời xì xầm bàn tán của thần dân, ngài vẫn điềm nhiên bước đi trong bộ quần áo tưởng tượng. Thậm chí còn ngẩng cao đầu, ngạo nghễ và tự đắc.

Là nhà lãnh đạo, một trong những yêu cầu quan trọng nhất đó là biết kiểm chế bản thân. Các vị vua ngày xưa cần đến quan can gián cũng là vì vậy. Và chẳng nói đâu xa, bạn có thể bắt gặp trong cuộc sống hiện tại rất nhiều nhà tư vấn, những trợ lý đáng tin cậy. Họ là những người biết lắng nghe, luôn khuyến khích quan điểm cá nhân, đặc

biệt là những ý kiến trái ngược nhau. Thông qua đó, họ nắm bắt được tâm lý, thế mạnh và những ý tưởng độc đáo của cấp dưới, từ đó thúc đẩy sự nghiệp phát triển mạnh hơn.

Còn đối với chúng ta, dù là một nhân viên bình thường chẳng nữa, chúng ta cũng rất cần những lời góp ý thẳng thắn, chân thành của bạn bè, cấp trên, hoặc người thân. Tất nhiên, không phải lúc nào ta cũng phải răm rắp làm theo những lời khuyên ấy. Điều đáng nói là những lời góp ý của họ giúp ta biết tự nhìn nhận lại mình, biết phân biệt lẽ đúng - sai.

Gần đây, khi có dịp về sống với gia đình chồng ở Tây Ban Nha, trong một ngôi làng nhỏ trên núi, tôi có dịp được tham dự nhiều đêm lễ hội ăn uống, nhảy múa hết sức sôi động. Trong cuộc trò chuyện với người anh chồng, tôi có nói một câu: *“Lúc này em rất bận rộn với quyển sách đang viết”*. Anh ấy trả lời với vẻ thờ ơ: *“Cô lúc nào mà chẳng bận rộn!”*. Quả thực, câu nói của anh ấy khiến tôi không vui, thậm chí tôi tự nhủ có lẽ mọi người cho rằng mình đang bị “Mỹ hóa” trong cách làm việc cũng như cách sống. Nếu trước đó, tôi từng phớt lờ những lời trách móc tương tự, thì lúc này, câu nói ấy khiến tôi day dứt. Tôi tự hỏi, liệu công việc của mình có đang trở thành nỗi ám ảnh thay vì đam mê không? Rằng, tôi có đang vô tình thay thế một kế hoạch nghỉ ngơi sôi nổi bằng một dự án kế tiếp không? Hay tôi có biểu hiện tự đề cao công việc của mình? Tôi vẫn còn đang cân nhắc, suy tính về những điều đó.

Sự kiêu căng, tự phụ của bạn biểu hiện như thế nào? Điều gì làm bạn cảm thấy mình quyến rũ, thông minh, hay quan trọng? Đó có phải là vì bạn được sếp tin cậy, phó thác nhiều việc lớn? Hay bạn đang kiếm được nhiều tiền, hoặc trông rất trẻ trung? Nếu đúng như thế, bạn đang có hệ lụy gì? Công việc kinh doanh giúp cuộc sống của bạn thêm năng động hay đang dồn bạn vào những ngõ cụt không lối thoát? Những câu hỏi ấy sẽ giúp bạn nhận thức sâu sắc hơn về năng lực bản thân, từ đó, biết mình thích hợp với điều gì. Quan trọng hơn, nó giúp bạn tránh được những chọn lựa ngớ ngẩn không đáng có.

ĐỐI MẶT VỚI THỰC TẾ

“Nhưng rồi, từ một góc nào đó, một đứa bé thốt lên:

- Nhìn kìa, đức vua trần truồng!

Đám đông im bất. Sau đó, bắt đầu có những tiếng xầm xì nhỏ to:

- Hoàng thượng không mặc gì hết! Có một thằng bé nói như vậy!”

Khi Andersen gửi bản thảo đầu tiên *Bộ quần áo mới của Hoàng đế* cho nhà xuất bản, cho đến kết truyện, ông vẫn để nhà vua sống trong ảo tưởng. Những dòng cuối của bản gốc là: *“Chắc chắn ta phải mặc bộ quần áo này mỗi khi tham dự lễ rước thần hay xuất hiện trước bá quan văn võ! - Nhà vua tự nhủ”* và *“Cả kinh thành bàn tán xôn xao về bộ quần áo mới tuyệt vời”*.

Với lối kết thúc này, cái tôi kiêu căng tiếp tục được vuốt ve, mọi người tiếp tục diễn vai của mình, rồi ai cũng vui vẻ. Tất cả đều bị lôi kéo, bị đối gạt và đánh mất chính kiến.

Nhưng rất may, trước khi tập truyện được in, Andersen đã thêm vào lời bình phẩm lấu cá của đứa trẻ: *“Nhìn kìa, đức vua trần truồng!”*. Điều đó làm cho ý nghĩa tác phẩm bớt tính châm biếm cay độc, và mơ hồ hơn.

Vị Hoàng đế ấy sẽ lẩn tránh hay chấp nhận khi đối diện với thực tế? Trước đây, tôi thường nghĩ ngài sẽ phủ nhận điều này, bởi vì văn bản viết: *“Hoàng đế chột rùng mình, choáng váng vì ngài thấy hình như họ nói đúng”*. Chữ *“hình như”* làm tôi tin rằng ngài không dám đối mặt với sự việc. Ngược lại, cô bạn của tôi vốn là một nhà biên tập sách cho thiếu nhi, đồng thời cũng là người hâm mộ Andersen một cách cuồng nhiệt, lại cho rằng cách kết thúc ấy mở ra hy vọng. Cô tin vị Hoàng đế trong giây phút bị bề mặt

ấy sẽ ngộ ra, song, tinh thần trách nhiệm trong ngài còn lớn hơn. Nhận ra sự thật là mình trần truồng nhưng ngài vẫn ngẩng cao đầu, thẳng lưng tiến bước cho đến khi buổi lễ rước thần kết thúc.

Bên cạnh đó, điều khiến tôi chú ý ở đây là câu nói của đứa trẻ: *“Nhìn kìa, đức vua trần truồng!”*. Tự thân câu nói đã rõ ràng, và người ta nhanh chóng đồng ý. Nếu thay vào đó bằng lời phán xét: *“Hoàng đế là người ngu xuẩn”*, chắc chắn sự thú vị sẽ giảm đi rất nhiều. Chính cái vẻ hồn nhiên, trong sáng của câu nói đã phá bỏ toàn bộ tấm màn nguy biện, giả dối người lớn đang cố cheu dẹt nên. Mỗi người sẽ tự rút ra được những ý nghĩa cho mình.

Thật vậy, đối diện với vấn đề là một chuyện, nhưng khéo léo xử lý vấn đề như thế nào lại là chuyện khác. Một nhà lãnh đạo, hay một nhân viên có năng lực, tính tình thẳng thắn, tinh tế trong giao tiếp là vốn quý của công ty. Làm việc trong một tập thể, không nhất thiết cứ phải *“điểm mặt chỉ tên”* mới là cách hay. Trước lỗi lầm của ai đó, đôi khi chỉ cần một lời nhắc khéo, hay một lời động viên cũng đủ giúp họ nhận ra thiếu sót của mình và rút kinh nghiệm cho bản thân.

Thực tế, không ít người thay vì khéo léo nhắc nhở người khác, lại tìm cách bới móc, châm biếm khiến vấn đề thêm phức tạp và chẳng đem lại lợi ích gì. Mỗi lần có dịp ngồi lại với ban lãnh đạo để giải quyết khúc mắc trong công việc, chúng tôi thường đi vào phân tích cụ thể tình hình thực tế để biết vấn đề của mình nằm ở đâu. Sau đó, cùng nhau trao đổi thẳng thắn, làm rõ nguyên nhân gây ra tình trạng đó, phê bình và tự phê bình. Đó chính là hành trình tạo nên một tập thể vững mạnh. Nói cách khác, buông bỏ ảo tưởng về bản thân, về nhóm, tổ hay về công ty thì khó nhưng đó là một phần trong quá trình phát triển.

KIỂM SOÁT LỊCH LÀM VIỆC CỦA BẢN THÂN

Cuối cùng, một trong những bài học chính của câu chuyện là chúng ta cần kiểm tra xem mình có kiểm soát được lịch làm việc của bản thân hay không. Khi nóng lòng hòa nhập vào một tập thể nào đó, cuộc sống của bạn sẽ phụ thuộc vào lịch làm việc của người khác. Điều này có thể thuận lợi trong giai đoạn ngắn, nhưng về lâu dài lại rất nguy hại.

Chẳng hạn, khi bạn luôn tìm cách đáp ứng mong chờ của người khác, một lúc nào đó, bạn sẽ cảm thấy mệt mỏi, quá tải và vô nghĩa. Từ bỏ ước mơ của bản thân, chọn nghề theo đề nghị của người khác, học những kỹ năng mà họ yêu cầu, sửa đổi lịch làm việc cho phù hợp với nguyên tắc của họ... bạn sẽ được gì sau những nỗ lực ấy? Đáng nói hơn, khi mọi việc gây đổ, không như mong muốn, bạn rất dễ rơi vào khủng hoảng và có cảm giác mình bị phản bội.

Tốt hơn hết, hãy chọn một công việc mình thật sự yêu thích để có thể phát huy tốt hơn nữa năng lực của bản thân. Bên cạnh đó, khi lịch làm việc không phù hợp, chúng ta cũng có thể sửa đổi lại bằng hai cách: hoặc dành thời gian lắng nghe tiếng nói từ tâm thức, hoặc tham gia vào những cuộc trò chuyện thẳng thắn để từ những áp lực bên ngoài, ta có thêm động lực làm việc hơn nữa. Hai phương cách này sẽ giúp ta luôn biết tự vấn bản thân rằng mình đang tuân thủ lịch làm việc của ai? Nếu đó là lịch làm việc của người khác, ta cần dừng lại và nhìn nhận cho thấu đáo. Khi lý trí và sở thích được cân bằng, khi ta dám nhìn thẳng vào nỗi sợ hãi và bản ngã riêng của mình, ta sẽ trở nên miễn nhiễm với những lôi kéo không tốt.

Hy sinh những gì ta yêu quý để đổi lấy một tương lai không chắc chắn, nghĩa là ta đang đưa ra một quyết định sai lầm. Tốt nhất, ta cần giữ cho mình một tâm trí tỉnh táo, dành thời gian lên kế hoạch cho một tương lai không dễ gì tiên đoán, lưu tâm đến

những niềm đam mê và tiềm năng của mình. Có như vậy, ta mới có được sự thỏa mãn và thành công trong công việc .

Bộ quần áo mới của Hoàng đế khiến người đọc có thể tủm tủm cười bởi những khoảnh khắc ngờ ngẩn vẫn thường gặp đâu đây trong cuộc sống, thậm chí là ngay với chính bản thân ta. Khi viết tác phẩm này, chắc hẳn Andersen không nhằm phán xét, mà ông chỉ muốn người ta sống thành thật với nhau hơn. Câu chuyện cũng là một lời nhắn nhủ mỗi người nên sống trong thực tế, biết hưởng thụ niềm vui nhưng đừng biến mình thành kẻ xuẩn ngốc, ngờ ngẩn.

ĐÔI ĐIỀU SUY NGẪM

Bạn có đang trở nên ù lì trước một đống công việc nhàm chán, buồn tẻ hằng ngày nơi công sở hay không?

Làm thế nào để bạn có thể mạnh dạn nói ra những suy nghĩ của mình?

Đâu là lực cản khiến bạn chỉ biết nói những điều người khác mong chờ hoặc chọn cách im lặng?

VỊT CON XẤU XÍ

*Khi biết nuôi dưỡng niềm mơ ước,
một ngày nào đó, ước mơ ấy
sẽ nhẹ nhàng đến bên ta!*



VỀ VĂN BẢN TÁC PHẨM

“Mùa hè, cảnh vật nông thôn thật yên bình, đẹp đẽ. Lúa mì vàng óng, lúa mạch xanh mướt. Cỏ khô tỏa hương chất thành đồng ngoài đồng”. Câu chuyện *Vịt con xấu xí* bắt đầu trong khung cảnh đồng nội đẹp như tranh vẽ và khép lại trong một khu vườn tràn đầy sắc xuân. Nhưng giữa hai khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp, thanh bình ấy là cả một quãng đời tủi cực mà vịt con phải chịu đựng. Nó bị hắt hủi, bị đánh đuổi, luôn phải tranh đấu để giành giật sự sống cho bản thân.

Xuyên suốt câu chuyện là những bất hạnh vịt con liên tiếp phải trải qua, nhưng kết thúc câu chuyện lại đầy bất ngờ, thú vị. Bản năng sống, sự kiên định không theo lối mòn và khát khao hòa nhập với thế giới rộng lớn bên ngoài đã giúp vịt con nhận ra bản chất của loài thiên nga ẩn chứa trong nó.

Tháng 11 năm 1843, Andersen cho xuất bản tuyển tập những câu chuyện cổ tích gồm có *Vịt con xấu xí* và *Chim sơn ca*. Lần đầu tiên, tác giả bỏ cụm từ “dành cho trẻ thơ” ở lời tựa; ông nhận thấy rằng, những câu chuyện này không chỉ dành riêng cho trẻ em. Nếu nét hóm hỉnh trong truyện cổ Andersen hấp dẫn trẻ thơ thì chất suy tưởng trong đó lại khiến người lớn thích đọc và nghiền ngẫm. Với tập truyện này, Andersen đã tạo cho mình một dấu ấn đặc biệt đối với văn chương nước nhà.

Mặc dù là tác phẩm hư cấu nhưng *Vịt con xấu xí* lại tái hiện rõ nét quãng đời riêng của nhà văn. Người ta nhận ra từng tâm trạng, từng cảm xúc trong tác phẩm tương ứng với những đề mục trong nhật ký của ông. Cũng như vịt con bất hạnh, Andersen từng là một người nghèo hèn, khốn khổ, bị ngược đãi, về sau ông sống nhờ vào sự giúp đỡ của những người hảo tâm. Mặc cảm về sự thấp hèn luôn dẫn dắt ông, khiến ông nghi ngờ giá trị bản thân mình.

Giống như nhân vật trong truyện, Andersen thường than thở và tự biến đời mình thành chính kịch. Tuy nhiên, cũng có lúc, lòng dũng cảm của ông khiến người ta phải ngạc nhiên. Điều này có thể thông cảm và hiểu được. Ngay từ thời thơ ấu, Andersen đã phải chịu nhiều thiệt thòi. Gia cảnh ông không những nghèo mà còn bị người đời khinh bỉ. Trước khi sinh ông, cha mẹ ông ở với nhau không làm đám cưới. Bà ông đi tù, người ông thì ở bệnh viện tâm thần, người chị cùng mẹ khác cha ở nhà thổ. Bản thân Anderssen là một cậu con trai vừa yếu đuối vừa xấu xí, bàn chân to quá khổ, tay dài ngoằng, đôi mắt ti hí. Tuy nhiên, nhờ vào tài trí, Andersen đã tìm đến Copenhagen, được Hoàng gia bảo trợ và trở thành một trong những nhà văn được yêu thích nhất trên toàn thế giới.



VỊT CON XẤU XÍ

Mùa hè, cảnh vật nông thôn thật yên bình, đẹp đẽ. Lúa mì vàng óng, lúa mạch xanh mướt. Cỏ khô tỏa hương chất thành đồng ngoài đồng. Một chú cò đứng đỉnh bước trên đôi cẳng hồng thon dài. Xa xa, những khu rừng rậm bao quanh cánh đồng lúa và đồng cỏ trải tít chân trời. Giữa cánh rừng là hồ nước mênh mông, sâu thẳm.

Nắng hè rọi chiếu khắp nông trang nhỏ, được bao quanh bởi một cái hào sâu. Từ chân tường cao, đám lau sậy mọc um tùm. Chúng vươn cao đến nỗi trẻ con thường chạy vào đó núp mà vẫn có thể đứng thẳng lưng. Vẻ hoang dã nơi đây khiến nó giống như trong khu rừng rậm. Một chị vịt tìm vào ổ ấp trứng. Năm mãi, chị ta bắt đầu cảm thấy buồn. Mấy con vịt trong đàn thích lặn hụp trong hào nước hơn là đứng tán gẫu với chị dưới lùm cây.

Cuối cùng, những quả trứng cũng lần lượt nở. “Chíp! Chíp!”. Tất cả noãn vàng đều hình thành nên sự sống. Từ trong ổ, thò ra những cái đầu nhỏ nhỏ, xinh xinh, lông tơ vàng mướt.

“Cạc! Cạc!”, vịt mẹ gọi. Đàn con lạch bạch chạy đến, mắt ngó nghiêng, nhìn khắp xung quanh dưới tán lá xanh.

Vịt mẹ để cho chúng ngắm nhìn thỏa thích vì dù sao, màu xanh lá cũng tốt cho mắt.

- Ôi, thật tuyệt! Thế giới mới rộng lớn làm sao! - Lũ vịt con bảo nhau.

- Các con tưởng đây là cả thế giới sao? - Vịt mẹ hỏi. - Vũ trụ còn bao la hơn nhiều, nó trải rộng vượt xa cả khu vườn, tận đến cánh đồng của ông mục sư, mãi đến những nơi mẹ chưa bao giờ đặt chân đến! À, giờ thì mẹ mong tất cả các con đều có mặt ở đây! - Vịt mẹ đứng lên.

- Không, chưa đủ! Quả trứng lớn nhất vẫn chưa nở. Không biết khi nào nó mới chịu chui ra khỏi vỏ đây? Mình bắt đầu phát chán lên với nó rồi! - Nói rồi, vịt mẹ lại nằm xuống ấp tiếp.

- Thế nào rồi? - Bà vịt mái già đến thăm hỏi.

- Còn một quả nữa mãi chưa chịu nở! - Vịt cái trả lời. - Nhưng mời bà đến đây xem những đứa con nhỏ của tôi, chúng thật tuyệt vời!

- Đưa tôi xem quả trứng chưa nở nào! - Vịt mái già nói. - Tin tôi đi, đó là trứng gà tây đấy! Có lần, tôi cũng vỡ phải mấy quả như thế. Thật khổ sở với chúng. Chị biết không, chúng sợ nước. Không làm sao mà bắt chúng xuống nước được. Tôi quạc khan cả cổ, đuổi chúng rạc cả chân, nhưng vô ích thôi. Đưa tôi xem quả trứng nào! Đúng là trứng gà tây rồi! Mặc kệ nó và dạy cho lũ kia bơi đi!

- Thôi, để ấp thêm tí nữa. - Vịt mẹ nói. - Tôi ấp lâu rồi, ấp thêm tí nữa cũng không sao.

- Tùy chị thôi! - Vịt mái già nói rồi bỏ đi.

Cuối cùng, quả trứng còn lại cũng nở. “Chíp! Chíp!”, vịt con vừa té bổ nhào vừa kêu. Nó to và xấu xí. Vịt mẹ nhìn nó, kêu lên:

- Ôi, sao nó to thế này! Không con nào giống nó! Liệu nó có phải là gà tây không nhỉ? À, mình sẽ sớm biết thôi. Xuống nước cùng với nó, nếu nó không chịu xuống, mình sẽ đá văng nó xuống!

Hôm sau trời đẹp. Nắng vàng trải nhẹ trên đám cỏ xanh. Vịt mẹ dẫn đàn con ra bờ hào. Òm! Vịt mẹ nhảy xuống nước. Cạc! Cạc! Theo tiếng vịt mẹ, lũ vịt con lần lượt nhào xuống. Nước tung tóe lên đầu, chúng nhanh chóng trôi lên. Đôi chân chúng hoạt động như những mái chèo. Cả đàn nổi trên mặt nước một cách tuyệt vời, kể cả vịt con xấu xí màu xám.

- Nó không phải là gà tây! - Vịt mẹ sung sướng reo lên. - Nhìn nó sử dụng thành thạo đôi chân kia, nó còn biết vẩy cánh đứng trên mặt nước nữa chứ. Đúng là con mình rồi. Mà nhìn kỹ nó cũng đẹp đấy chứ! Cạc! Cạc! Nào lại đây các con, mẹ sẽ dẫn các con tiếp xúc với thế giới bên ngoài và giới thiệu các con với hàng xóm của chúng ta. Hãy bước gần mẹ để không ai dẫm lên các con nhé. Nhất là phải cảnh giác lão mèo đấy!

Vịt mẹ dẫn đàn con bước ra sân. Hai đàn vịt khác đang cãi nhau om sòm vì giành một cái đầu lươn, rốt cuộc lại bị gã mèo vỗ mắt.

- Thấy chưa, đời là thế! - Vịt mẹ lên giọng triết lý, trong khi thâm tâm vịt mẹ cũng muốn có được cái đầu lươn. - Thôi, chúng ta cùng nhau bơi nào, nhớ sử dụng đôi chân của các con đấy! - Vịt mẹ thúc giục. - Nhanh lên và hãy cúi chào bà vịt già đằng kia nhé! Bà khác biệt nhất trong loài vịt chúng ta ở đây đấy. Bà thuộc dòng dõi Tây Ban Nha nên bà mới to. Các con có để ý thấy cục thịt đỏ dưới chân bà ấy không. Đó là dấu hiệu đặc biệt mà bà vinh dự nhận được. Nó quan trọng đến nỗi ai cũng muốn cầu cạnh bà, điều đó có nghĩa là bà được tất cả bọn gia cầm ở đây kính trọng! Bây giờ, các con bơi nhanh lên! Đừng khép hai chân lại! Vịt con được dạy dỗ đúng cách là phải biết giang hai chân ra, giống như bố mẹ của nó. Đúng rồi! Giờ cúi đầu xuống và kêu to: Cạc!

Cả đàn đồng loạt làm theo, nhưng lũ vịt khác đứng nhìn và la lớn:

- Nhìn kìa các cậu, mình có thêm một đàn nữa! Chẳng lẽ tội mình chưa đủ đông hay sao! Ê, kinh quá! Có một con trông thật gớm ghiếc! Tội mình sẽ không tha cho nó!

Nói xong, chúng lao đến cắn vào cổ vịt con.

- Để cho nó yên! - Vịt mẹ vội la lên. - Nó có đụng gì đến bọn mày đâu!

- Đúng, nhưng trông nó to và tởm lảm, nên nó sẽ bị ăn đòn!

- Mẹ ta có mấy đứa con xinh đấy chứ, ngoại trừ con vịt thô và cục mịch đằng kia. - Bà vịt già có cục thịt đỏ ở chân nhận xét.

- Không hẳn thế đâu, thưa bà. - Vịt mẹ nói. - Nó không xinh đẹp, nhưng bản tính nó rất tốt, nó bơi cũng giỏi như mấy đứa kia vậy! Tôi dám nói thậm chí còn giỏi hơn nữa kìa! Tôi nghĩ lớn lên nó sẽ đẹp hơn. Chỉ vì ở trong trứng quá lâu nên nó mới có thân hình quá khổ như thế.

Nói xong, vịt mẹ rúc mỏ vào cổ vịt con xấu xí để chải lông cho nó.

- Vả lại, nó là vịt được nên xấu đẹp không thành vấn đề. Tôi nghĩ nó sẽ mạnh mẽ. Nó sẽ làm được, không sao đâu! – Vịt mẹ lên tiếng bênh vực con.

- Mặc dù vậy, mấy đứa còn lại rất đẹp. - Bà vịt già an ủi. – Thôi, cứ ở đây chơi tự nhiên như đang ở nhà chị vậy nhé. À, hể kiếm được cái đầu lươn nào thì mang lại đây cho ta.

Đàn vịt con tiếp tục tung tăng bơi lội.

Nhưng vịt con xấu xí đáng thương vẫn là đối tượng cho lũ vịt và bầy gà mái trêu chọc, nạt nộ, xô đẩy. “*Nó to quá!*”, chúng hét lên. Con gà trống tây có cửa sắt dương dương tự đắc cho mình là chúa tể xù bộ lông như cánh dù lộng gió, xông thẳng vào vịt con, đỏ mặt tía tai như muốn ăn tươi nuốt sống vịt con. Vịt con tội nghiệp bỏ chạy, té sấp té ngửa. Nó đau khổ vì cảm thấy mình thật gớm ghiếc và bị tất cả gia cầm trong sân chế nhạo.

Ngày thứ nhất trôi qua trong tình cảnh như thế. Những ngày sau đó, sự việc thậm chí còn tệ hơn.

Cả vịt lẫn gà đều sẵn đuổi vịt con xấu xí; thậm chí anh chị em cùng đàn cũng không tốt với nó, chúng luôn miệng rủa: “*Cầu cho mèo ăn thịt mày đi, đồ quái thai!*”. Rồi ngay cả vịt mẹ cũng hất hủi: “*Thôi, mày đi quách đâu cho rảnh nợ!*”. Lũ vịt cắn nó, bọn gà mái mổ nó, cô gái hay cho gia cầm ăn cũng đá nó.

Hoảng sợ, nó bỏ chạy vọt qua cả hàng rào làm lũ chim chóc giật mình bay vút lên không. “*Tại mình xấu xí và kinh tởm nên chúng mới thất kinh*”, vịt con nghĩ thầm, nhắm mắt, cắm cổ chạy miết. Chạy đến đầm lầy nơi đàn vịt trời sinh sống, nó mệt quá nằm ở đó suốt đêm, lòng buồn tủi.

Sáng ra, nhìn thấy kẻ lạ, đàn vịt trời kêu lên:

- Ai thế này?

Vịt con vội vàng đứng lên, vòng đôi cánh chào hết bên này đến bên kia.

- Trông mày xấu quá! - Lũ vịt trời nhao nhao. - Nhưng không sao, miễn là mày đừng cười bọn vịt mái trong đàn chúng tao là được!

Vịt con ở đó được hai ngày thì gặp hai anh ngỗng trời bay đến. Chúng mới nở được vài ngày, tính nết vui vẻ, dễ thương.

- Này anh bạn, - chúng nói, - tuy anh xấu xí nhưng chúng tôi thích anh! Anh có muốn đi cùng chúng tôi để trở thành loài chim di trú không? Gần đây có một đầm lầy khác có vài ả cũng xinh. Biết đâu anh lại gặp may thì sao!

“Pằng! Pằng!”. Vừa lúc ấy có tiếng súng vang lên, hai con ngỗng lộn nhào xuống đám cây bần chết ngay, máu loang đỏ cả một vùng nước. “Pằng!Pằng!”, lại thêm hai phát đạn nữa, cả đàn vịt trời đập cánh hoảng loạn bay ào ào ra khỏi đám bần. Lại thêm nhiều phát súng nữa. Đó là cuộc đi săn lớn. Các tay thợ săn nằm phục khắp nơi trong đầm lầy, một số người còn leo cả lên cây để bắn được xa hơn.

Khói lam lan tỏa như những đám mây, bay là là trên mặt nước, bao trùm cả lùm cây. Chó săn phóng xuống đầm, nước và bùn văng tung tóe. Đám bần và lau sậy ngã rạp rào rào. Vịt con đáng thương kinh hãi, rúc đầu vào đôi cánh khi nhìn thấy một con chó to xuất hiện, lưỡi thè ra, mắt long lên sòng sọc, mồm nhe ra những chiếc nanh nhọn hoắt như chực ngoạm lấy vịt con. Nước văng tung tóe. Nó phóng qua chẳng thèm đếm xỉa gì đến vịt con.

- Ôi trời... - Vịt con thở hắt ra. - Mình xấu đến nỗi chó cũng không buồn cắn!

Rồi nó rút đầu nằm không động đậy trong khi đạn vẫn bay chiu chiu trên đầu và tiếng súng vẫn vang rền khắp nơi.

Mãi đến xế chiều, tiếng súng mới im, nhưng vịt con tội nghiệp vẫn chưa dám đứng dậy. Nó chờ thêm vài tiếng đồng hồ nữa rồi nhìn quanh, tìm đường thoát ra khỏi đầm lầy. Nó băng qua không biết bao ruộng mương, đồng cỏ mặc cho gió quất vào mặt rất buốt.

Chiều tối, nó chạy đến một túp lều tranh xiêu vẹo. Túp lều rách nát đến nỗi vịt con nghĩ rằng chỉ một cơn gió to thôi cũng đủ giật tung nó ra làm nhiều mảnh. Gió rít mạnh từng cơn. Vịt con phải ngồi phịch xuống đất để tránh không bị gió thổi bay. Càng lúc gió càng mạnh hơn. Nó chợt thấy cánh cửa bị sút tung một bản lề, oằn xuống và hé ra khe hở nhỏ đủ cho nó lách người vào.

Trong lều có bà cụ sống cùng một con mèo và một con gà mái. Con mèo có tên gọi là Sonny thường vươn vai, uốn cong cái lưng và phát ra tiếng kêu gừ...gừ... Nó còn biết dựng đứng bộ lông và phát ra những tia lửa. Nhưng điều này chỉ xảy ra khi có ai đó vuốt ve nó không đúng cách. Con gà thì lùn tịt, đôi chân thấp lè tè nhưng lại được cái rất mắn đẻ. Bà cụ yêu quý chị ta như con và âu yếm gọi chị là “bé gà chân thấp”.

Sáng bảnh mắt. Mọi người bắt đầu nhận thấy trong nhà có kẻ lạ. Con mèo kêu gừ...gừ.... Chị gà mái cũng cục... cục... lên tiếng.

- Chuyện gì vậy? - Bà cụ nhìn quanh hỏi. Mắt kèm nhèm nên bà tưởng đó là con vịt béo đi lạc. - À, vợ bỏ đây! - Bà cụ nói. - Rồi mình sẽ có thêm trứng vịt. Nhưng không biết có phải vịt cái không, hay lại là vịt đực? Ta phải chờ xem thế nào!

Vịt con được tá túc ở đó ba tuần, nhưng rồi chẳng có thêm quả trứng nào. Gã mèo tự coi mình là ông chủ, còn chị gà mái là bà chủ nhà. Hễ mở miệng là chúng nói: “Bọn ta và thế giới này...” vì chúng tin rằng, chúng là phân nửa của thế giới. Quá đáng

hơn, chúng còn tự coi mình là phân nửa tốt đẹp nhất. Vịt con nghĩ mỗi loài có những sở thích và quan điểm riêng, nhưng chị gà mái không cho là như vậy.

- Mà biết đẻ trứng không? - Gà mái hỏi.

- Không!

- Vậy thì tốt nhất mày nên cầm mồm lại đi!

Gã mèo thì hỏi:

- Mà biết uốn cong lưng, kêu gừ gừ, và phát ra tia lửa không?

- Không!

- Vậy thì đừng có xía mỏ vào khi những người hiểu biết phát biểu, nghe không!

Vịt con buồn bã đứng trong góc nhà. Nó bắt đầu nghĩ về bầu trời xanh, không khí trong lành, ánh nắng ấm áp và khao khát được ngụp lặn trong dòng nước mát. Cuối cùng, không thể tâm sự cùng ai, nó thổ lộ nỗi lòng với chị gà mái.

- Mà bị làm sao vậy? - Chị ta hỏi. - Mà rảnh quá nên suy nghĩ vớ vẩn thế thôi! Cứ đẻ trứng hay kêu gừ gừ như bọn tao, rồi mọi chuyện sẽ ổn!

- Nhưng bơi lội trên mặt nước tuyệt vời lắm! - Vịt con nói. - Té nước lên đầu nè, rồi lặn xuống đáy nước nè... Thú vị lắm!

- Hừ, niềm lạc thú tuyệt vời quá hé! - Chị ta mỉa mai. - Chắc mày điên rồi! Mà thử đi hỏi anh mèo, người từng trải nhất mà tao biết, xem anh ấy có thích bơi lội và lặn dưới nước không! Đó là chưa kể đến tao. Còn không mày đi hỏi bà cụ chủ nhà đi, không có ai thông minh hơn bà đâu. Mà nghĩ bà cụ có thích té nước lên đầu và bơi lội như mày không?

- Chị không hiểu tôi rồi! - Vịt con chán nản đáp.

- Nếu bọn tao không hiểu mày thì còn ai hiểu mày chứ? Mà đừng nghĩ là mày khôn hơn anh mèo, hơn bà cụ, đó là chưa kể đến tao nữa! Đừng có làm nặng xì lên

nhóc con ạ! Mà nên cảm ơn trời về những gì bọn tao làm cho mày. Không phải mày được đến ở trong căn phòng ấm cúng, được học hỏi những người có kinh nghiệm này bao nhiêu thứ đấy à? Mày thật là ngu, không hiểu biết gì. Ở gần mày chẳng có gì là hay ho! Tin tao đi, vì muốn tốt cho mày nên tao mới nói những lời chói tai như thế. Rồi mày sẽ hiểu ai mới là người bạn thật sự của mày. Bây giờ, mày cứ việc đẻ trứng, học cách kêu gừ gừ và phát ra tia lửa đi!

- Tôi nghĩ tôi sẽ tìm đến thế giới rộng lớn ngoài kia! - Vịt con cương quyết.

- Vậy mày đi đi! - Chị ta lạnh lùng bảo.

Thế là vịt con ra đi. Nó bơi lội, lặn hụp trong dòng nước mát. Nhưng tất cả các loài khác vẫn hắt hủi nó vì vẻ bề ngoài xấu xí.

Mùa thu đến. Các tán lá trong rừng chuyển sang vàng rồi nâu. Gió vờn lấy chúng tạo nên những thanh âm xào xạc. Không gian se lạnh, mây u ám, nặng trĩu. Một cơn mưa hạt trên hàng rào cát tiếng kêu thảm não. Không gian hoang vắng khiến vịt con thấy mình đơn côi hơn bao giờ hết.

Trời chạng vạng, ánh hoàng hôn đổ xuống chân trời xa xa. Một đàn chim trắng tuyệt đẹp bay vút ra từ các bụi cây. Vịt con chưa hề nhìn thấy loài chim nào đáng yêu đến thế. Cổ cao trắng muốt với những đường nét thanh tú. Đó là chim thiên nga! Chúng thốt ra những tiếng kêu rất lạ và sải đôi cánh lộng lẫy bay vút lên trời cao, rồi bỏ chốn đầm lầy giá lạnh, hướng về phương nam ấm áp và những hồ nước chưa đóng băng. Chúng bay cao, thật cao... Vịt con ngẩng cổ nhìn lên, một cảm giác lạ lùng xâm chiếm tâm hồn nó. Nó bơi vòng vòng trong nước và đột nhiên thốt lên một tiếng kêu lớn, lạ lẫm đến nỗi chính nó cũng cảm thấy hoảng sợ.

Nó không thể nào quên đàn chim xinh đẹp đó, những con chim hạnh phúc. Khi bóng chúng mất dạng, vịt con lặn xuống tận đáy nước, và khi ngoi trở lên, nó chỉ thấy tro trọi một mình. Nó không biết loài chim đó tên là gì, chúng từ đâu đến, nhưng nó cảm thấy yêu quý chúng, yêu hơn bất kỳ loài nào mà nó từng yêu. Nó không hề ghen

tị, cảm xúc này chưa bao giờ đến với nó khi cầu mong được yêu thương. Nó sẽ cảm thấy hạnh phúc nếu lũ vịt có lòng khoan dung với nó - một chú vịt con xấu xí đáng thương.

Mùa đông buốt giá. Vịt con phải bơi liên tục để nước quanh nó không bị đóng băng. Cuối cùng, nó mệt lả, nằm yên và bị đông cứng dưới lớp băng.

Sáng sớm, một bác nông dân đi ngang qua, trông thấy vịt con, bác lội ra giữa hồ, dùng guốc gỗ đập vỡ lớp băng, xách nó về cho vợ. Nó được sưởi ấm và cứu sống.

Lũ trẻ trong nhà muốn chơi với nó, nhưng vịt con tưởng chúng muốn hại nó, sợ quá, nó lao thẳng vào thùng sữa làm sữa đổ tung tóe khắp nhà. Bà vợ hét lên, vung hai tay lên trời. Nó càng sợ hãi bay thẳng vào liễn đựng bơ, rớt xuống thùng bột rồi vùng bay lên. Trông nó nhếch nhác làm sao! Bà vợ hoảng hốt hét lên, cố đập nó bằng cái gắp than. Lũ trẻ nhốn nháo vấp té vào nhau, vừa cười vừa hò hét bắt nó. Thật may, cánh cửa đang mở, vịt con phóng ra, lao thẳng vào bụi rậm đầy tuyết. Nó nằm yên ở đó như đang ở trạng thái ngủ đông.

Cứ vậy, vịt con ẩn mình giữa bụi cây trong đầm cho đến khi mặt trời bắt đầu rọi những tia nắng ấm áp đầu tiên; bấy chim chiền chiện bắt đầu ngân nga tiếng hót. Mùa xuân trở lại!

Đột nhiên, vịt con giang đôi cánh nghe kêu một tiếng vút thật mạnh, nhấc bổng thân mình bay xa. Trước khi hiểu ra thì nó nhận thấy mình đã ở trong vườn táo đang trổ hoa. Những bông tử đinh hương tỏa hương thơm ngát lan theo gió, uốn lượn dọc kênh đào. Khu vườn xinh đẹp, tươi mát, tràn đầy sắc xuân! Và kìa, phía xa xa, ba con thiên nga trắng muốt đang xù lông lướt nhẹ trên mặt nước! Vịt con nhận ra những chú chim xinh đẹp này và lòng lại dâng trào một nỗi buồn khó tả.

“Mình sẽ bơi lại gần loài chim vương giả này! Cho dù chúng có cắn mình đến chết vì dám cả gan đến gần chúng. Nhưng không sao, chết dưới tay chúng còn tốt hơn là bị lũ vịt cắn, lũ gà mổ, bị người ta đuổi đánh, hay nếm mùi đau khổ thêm một mùa đông

nữa!", nghĩ thế, vịt con lao thẳng xuống nước và bơi đến gần ba con chim dài các. Nhìn thấy vịt con, cả ba xù lông và lao về phía nó.

- Các người cứ giết ta đi! - Vịt con lên tiếng, đầu cúi gằm xuống mặt nước chờ chết. Nhưng nó thấy gì dưới làn nước trong? Đó là hình bóng phản chiếu của nó. Nó không còn là chú vịt con với bộ lông xám xấu xí, gớm ghiếc và hậu đậu nữa. Nó chính là một con thiên nga!

- Chẳng có gì là nghiêm trọng nếu bạn sinh ra trong sân gà vịt nhưng được ấp trong trứng thiên nga! - Một con thiên nga lên tiếng.

Vịt con cảm thấy thật sung sướng. Những đau khổ, tủi cực và những nghịch cảnh từng nếm trải khiến nó thêm trân trọng hạnh phúc mình đang có. Nó hiểu rằng, tất cả tình yêu thương của giống nòi đang chờ đợi nó phía trước. Những chú thiên nga bơi lượn quanh nó và dùng mỏ vuốt ve nó.

Mấy đứa trẻ chạy vào vườn, ném bánh mì và hạt ngũ cốc xuống nước. Bỗng đứa bé nhất reo lên:

- Kìa, có con thiên nga mới kìa!

Cả bọn vỗ tay reo hò vui sướng.

- Đúng rồi, có một con mới đến! - Chúng nhảy nhót, reo gọi cha mẹ ầm ĩ.

Rồi chúng ném thêm bánh mì, bánh ngọt xuống nước và cùng nhau la to:

- Con mới đến là con đẹp nhất, trắng nhất và thật dễ thương!

Những con thiên nga đến trước nghiêng mình ngưỡng mộ nó. Vịt con ngưỡng ngừng rúc đầu vào cánh. Niềm hạnh phúc dâng ngập hồn nó. Nhưng nó không cảm thấy kiêu ngạo, vì những người có tấm lòng vàng không hề biết cao ngạo là gì! Nó nghĩ về những gì nó đã trải qua - bị cô lập, bị ngược đãi, bị đối xử tồi tệ, bị nhạo báng... - để rồi giờ đây nghe mọi người ca ngợi nó là đáng yêu nhất trong bầy đàn. Những bông tử đinh hương buông cành soi bóng xuống mặt nước cũng nghiêng mình kính phục nó, mặt trời

rực rỡ những tia nắng ấm. Vịt con xù bộ lông trắng mượt, vươn cao cái cổ thon dài, lòng rộn rã reo vui: *“Khi còn là vịt con xấu xí, mình chẳng bao giờ tưởng tượng mình sẽ có được hạnh phúc như ngày hôm nay!”*.

ThuvienOnline

NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

MỞ RỘNG CÁI NHÌN VỀ BẢN THÂN

Gạt bỏ những lời nói tiêu cực để khẳng định bản thân

Vịt con xấu xí không thể hòa hợp với môi trường của mình. Nó bị tấn công vì quá khác biệt, quá to và quá xấu. Tương tự thế, nhiều người cảm thấy mình bị phân biệt đối xử vì không thích hợp với khuôn mẫu được định sẵn trong công ty, như khác biệt về giới tính, học vấn, tôn giáo, hay sắc tộc.

Sự phân biệt hoặc những lời phê phán thái quá của người khác có thể khiến ta tổn thương. Nhưng nghiêm trọng nhất là khi ta ngộ nhận những điều thái quá ấy là bản chất của mình, từ đó trở nên tự ti, sợ sệt, đánh mất bản thân. Trong truyện, không ít lần vịt con tự khoác lên mình “cái tôi” đáng thương như vậy. Khi nó bỏ chạy, vọt qua hàng rào, lũ chim giạt mình bay vút lên không, nó tự nhủ: *“Tại mình xấu xí và kinh tởm nên chúng mới thất kinh”*. Thấy nó, các con thiên nga xù lông tỏ vẻ ngạc nhiên, thì nó cho là tại mình quá ghê tởm. Và khi chớ sẵn không nhìn thấy nó để tha về cho chủ, nó lại suy luận: *“Mình xấu đến nỗi chó cũng không buồn cắn!”*.

Không ít người trong chúng ta mang tâm trạng giống như vịt con - luôn ám ảnh vì những thiếu sót, khuyết điểm của bản thân. Khi điều này liên tục diễn ra, sự tự tin trong ta sẽ bị ăn mòn, ta sẽ dần xa rời bản tính tự nhiên của mình.

Sau khi thoát khỏi sự hành hạ, ngược đãi trong sân nhà, thoát khỏi bạo lực dẫm máu nơi đầm lầy, vịt con tìm được cuộc sống an toàn trong túp lều của bà cụ cùng với gã mèo và chị gà mái. Gã mèo và gà mái luôn muốn thống trị vịt con, cả hai kiêu hãnh tự nhận mình là kẻ hiểu biết, là “phân nửa thế giới”.

Trong cuộc sống, ta sẽ bắt gặp nhiều người giống như vậy. Đó có thể là một nhà quản lý tự xem mình là đầu não của công ty, luôn cao ngạo và bảo thủ. Đó cũng có thể là những đồng sự ngoan cố, thấy mình có chút tài năng nên luôn chống đối lại mọi sự thay đổi.

Quanh quần trong xó nhà, vịt con khao khát trở về thế giới nước của mình, ao ước được té nước lên đầu, được ngụp lặn dưới hào sâu. Nhưng ả gà mái lại cho rằng những mong muốn mãnh liệt ấy của vịt con là điên rồ, là “rối hơi”...

Hình ảnh gà mái tượng trưng cho một mẫu người ta thường gặp ngoài đời. Đó là những người đầu óc hẹp hòi, không chịu tư duy và không chấp nhận cái mới. Rất may, vịt con không quan tâm đến những lời khuyên, nó bỏ đi và tiếp tục theo đuổi ước nguyện của mình.

Có thể xem Eleanor Roosevelt – người được tôn vinh là Đệ nhất phu nhân Mỹ (từ năm 1933 đến năm 1945) là một trong những hóa thân của hình ảnh vịt con xấu xí. Mồ côi lúc mười tuổi, được họ hàng nuôi dưỡng, bà mang mặc cảm tự ti và nỗi sợ hãi kinh niên. Phụ nữ cùng thế hệ với bà luôn an phận với việc phục vụ chồng con, và bà cũng từng chấp nhận điều đó như lẽ tất yếu. Thêm vào đó, bà luôn phải chịu đựng sự chuyên quyền, độc đoán của mẹ chồng. Phải mất mười năm, Eleanor mới dám nói lên suy nghĩ và khát vọng riêng trong tổ ấm của mình. Đặc biệt, sau khi trải qua hai biến cố to lớn - sự phản bội của chồng và căn bệnh bại liệt của ông - Eleanor trở nên bản lĩnh hơn rất nhiều. Là Đệ nhất phu nhân Hoa Kỳ vào thời điểm Thế chiến thứ hai diễn ra một cách tàn khốc, nền kinh tế Hoa Kỳ suy thoái trầm trọng, Eleanor năng nổ góp sức mình cho các hoạt động xã hội. Bà đi khắp đất nước và lắng nghe những người nghèo khổ, những người không có tiếng nói riêng, những kẻ bị gạt ra ngoài lề xã hội. Với vẻ bề ngoài giản dị, lời nói chân thành, Eleanor đã trở thành người phát ngôn cho tầng lớp nhân dân không có điều kiện lên tiếng cho quyền lợi của bản thân, đặc biệt là phụ nữ và những người Mỹ gốc Phi. Những đóng góp to lớn ấy khiến bà trở thành một trong những người Mỹ được mến mộ nhất đương thời.

Là chính mình

Vào mùa thu, vịt con nhìn thấy bầy thiên nga diễm lệ bay vút lên bầu trời cao, bắt đầu hành trình di cư về phương trời ấm áp. Hình ảnh bầy chim khiến tâm hồn vịt con xao động, và đó cũng chính là động lực duy trì sự sống của nó trong suốt mùa đông khắc nghiệt.

Xuân đến, vịt con hoàn toàn trưởng thành, nó giang đôi cánh rộng bay vút lên và đáp xuống một khu vườn tràn đầy hương sắc. Ở đó, nó gặp lại những con thiên nga trắng muốt, đài các. Bầy thiên nga bơi về phía nó. Kinh hãi, vịt con cúi gằm mặt xuống làn nước trong, sẵn sàng đón nhận định mệnh dành cho nó. Nhưng, cũng chính giây phút đó, nó nhận ra hình ảnh thật của bản thân, nó không phải là vịt con, mà là thiên nga. Khoảnh khắc chuyển hóa vừa là khoảnh khắc vịt con thoát khỏi sự ngộ nhận về giống loài, đồng thời cũng là khoảnh khắc tái sinh – một sự sống mới triển nở trong nó.

Đối diện với sự phi thường, hay cái cao sang trong đời, đôi khi người ta bối rối. Họ tự ti, sợ mình không đạt được tiêu chuẩn như mong đợi, sợ tự mình sẽ làm cho mình xấu hổ. Vì không muốn liều lĩnh nên họ chọn cách rút lui. Đừng quên rằng, chỉ khi nào ta dám đối mặt với thực tế khó khăn và sống hết mình với điều mong ước, ta mới có thể nhìn thấy bản chất thật của mình.

MỞ RỘNG CÁI NHÌN VỀ CÔNG VIỆC

“- Nhưng bơi lội trên mặt nước tuyệt vời lắm! - Vịt con nói.

- Té nước lên đầu nè, rồi lặn xuống đáy nước nè... Thú vị lắm!”

Công việc giúp chúng ta trưởng thành và có được những thành tựu đáng nhớ. Ta say mê công việc mình làm, trân trọng những người ta cộng tác, thậm chí toại nguyện với những gì mình có. Tuy nhiên, có những lúc ta vẫn không tránh khỏi xao động, nghi hoặc bản thân. Điều này có thể do những tác nhân bên ngoài, như việc thay đổi lãnh đạo mới, chiến lược mới, sắp xếp lại tổ chức mới... hoặc cũng có thể nằm trong bản thân mỗi người chúng ta. Chẳng hạn, xung đột giữa điều ta muốn và điều người khác yêu cầu ta làm. Xung đột giữa cảm giác kiệt quệ, nản lòng, bị mắc kẹt trong xó nhà cùng một đồng việc nhàm chán với sự tự nín kìm, trấn an bản thân rằng chỉ cần cố gắng thêm tí nữa, mọi việc rồi sẽ tốt đẹp.

Thường thì ta cho rằng “bước ra ngoài thế giới rộng lớn” có nghĩa là phải dứt bỏ công việc quen thuộc và làm một cái gì đó ngoạn mục. Điều đó cũng có lý nhưng không phải đúng trong mọi trường hợp. Đôi khi, sự ngoạn mục nằm ngay trong việc ta dám dấn thân với việc mình đang làm và tự thay đổi bản thân, hoàn thiện hơn. Jonathan Young - người cộng tác của nhà nghiên cứu thần thoại Joseph Campbell - từng cho rằng, rời bỏ công việc là cách dễ dàng nhất để dấn thân vào cuộc sống đang chờ đợi bên ngoài. Nhưng gần đây, ông lại khẳng định: *“Quyết định trụ lại với một công việc nào đó và tìm cách truyền sức sống mới cho nó đôi khi cũng anh hùng và sáng tạo một cách đáng ngạc nhiên, như là rời bỏ nó vậy”*.

Các nhân công chợ cá Pike Place ở Seattle là một thí dụ điển hình cho quan điểm của Jonathan Young. Đối với hầu hết mọi người, trở thành người bán cá chắc chắn chưa bao giờ nằm trong danh sách lựa chọn nghề nghiệp yêu thích, bởi đó là việc làm nặng

nhọc, nặng mùi, nghèo khổ và cũng đầy chêngh vênh. Thế nhưng, những người bán cá ở Pike Place rất tự hào về công việc của mình. Người ta đã làm một bộ phim tài liệu có tựa đề “Cá” để nói về điều này.

Mọi việc bắt nguồn từ người quản lý khu chợ đầy nhiệt tâm. Hiểu được những người làm công cũng có nhu cầu và sở thích của riêng họ, nên ông đặt vấn đề:

- Chúng ta có thể làm gì để biến nơi này thành một nơi tốt đẹp hơn?

Một trong những người bán cá trẻ tuổi đáp:

- Dù sao mình cũng phải dành trọn thời gian ở nơi này, tại sao mình không biến nó thành một nơi nổi tiếng trên thế giới?

Lúc đầu, nhiều người gạt bỏ ý tưởng đó, nhưng dần dà, họ bắt đầu bàn luận với nhau về cách mọi người cư xử với họ như thế nào nếu họ là những người bán cá nổi tiếng; rồi cách họ giao tiếp với khách hàng ra sao, thậm chí là cuộc sống của họ có gì thay đổi khi trở thành người nổi tiếng khắp thế giới.

Cứ như vậy, họ bắt đầu có thêm động lực trong việc đổi mới công việc của mình. Và thật thú vị, ngày nay, họ đã tạo ra một loại hình dịch vụ đặc biệt, khiến khu chợ trở thành một trong những địa điểm tham quan du lịch hàng đầu Seattle. Sự thay đổi đã đưa lại cho họ những thành tích bất ngờ. Những mục tiêu tưởng chừng chỉ là viễn cảnh khó với tới thì nay, họ đã nắm được trong tầm tay. Mức thu nhập trước đây phải nỗ lực cả tuần lễ mới có được thì nay họ có thể dễ dàng đạt được trong vòng một buổi sáng mà không phải thuê mượn thêm nhân công hay mở rộng cơ sở. Những người bán cá là một minh chứng cho thấy, bằng cách thay đổi chính mình, ta có thể truyền sức sống mới và niềm say mê cho công việc chúng ta vẫn làm.

Mặc dù rất ngưỡng mộ kiểu người như những người bán cá trên, nhưng tôi biết bản thân tôi đang đi theo một hướng khác. Tôi có khuynh hướng dễ buông bỏ công việc mình làm với mong muốn tìm đến một thế giới rộng lớn có nhiều chọn lựa hơn. Chỉ có điều không giống như vịt con, tôi không biết mình đang đi đâu. Nghề đầu tiên của tôi là